

Số: 48/2018/QĐST - DS.

Long Hồ, ngày 03 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018. Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự hồ sơ thụ lý số: 97/2018/TLST - DS ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Trần Huy L, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số 35/3D, Lộ B, Khóm N, Phường H, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Lê Quang H, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Huỳnh Thị E, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Nguyên đơn: Ông Trần Huy L yêu cầu ông Lê Quang H có trách nhiệm liên đới cùng bà Huỳnh Thị E trả cho ông L tiền mua xà lan còn nợ tổng cộng số tiền là 1.712.500.000đồng (Một tỷ, bảy trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng) trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), tiền lãi suất 0,75%/tháng từ ngày 16/8/2010 đến ngày 16/7/2018 là 95 tháng với số tiền lãi là 712.500.000đồng (Bảy trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Bị đơn: Ông Lê Quang H đồng ý liên đới cùng bà Huỳnh Thị E trả cho ông Trần Huy L tiền mua xà lan còn nợ tổng cộng số tiền là 1.712.500.000đồng (Một tỷ, bảy trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng) trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), tiền lãi suất 0,75%/tháng từ ngày 16/8/2010 đến ngày 16/7/2018 là 95 tháng với số tiền lãi là 712.500.000đồng (Bảy trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Huỳnh Thị E đồng ý liên đới cùng ông Lê Quang H trả cho ông Trần Huy L tiền mua xà lan còn nợ tổng cộng số tiền là 1.712.500.000đồng (Một tỷ, bảy trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng) trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), tiền lãi suất 0,75%/tháng từ ngày 16/8/2010 đến ngày 16/7/2018 là 95 tháng với số tiền lãi là 712.500.000đồng (Bảy trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Về án phí: Tổng cộng tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 31.687.500đồng (Ba mươi một triệu, sáu trăm tám mươi bảy ngàn, năm trăm đồng). Các đương sự thỏa thuận ông L tự nguyện nộp 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền án phí là 15.843.750đồng. Ông L có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí và tiền án phí do là người cao tuổi được Tòa án chấp nhận nên miễn toàn bộ tiền án phí cho ông L. Ông L không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông H và bà E tự nguyện cùng nhau liên đới nộp 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 15.843.750đồng. Ông H và bà E có đơn xin miễn tiền án phí do là người cao tuổi được Tòa án chấp nhận nên miễn cho ông H và bà E toàn bộ tiền án phí. Ông H và bà E không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng nghiệp vụ và THA- TAT;
- Chi Cục THADSLH;
- VKS huyện Long hồ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Thị Chỉnh

